

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 18 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2024
(đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 19 (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu
quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19
tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các
chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -
xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai
đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân
sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân
tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến
năm 2025; Quyết định số 18/2023/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số
39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy
định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ
vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc
gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai
đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về điều chỉnh phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Xét Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2024 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; báo cáo thẩm tra của Ban dân tộc Hội đồng nhân dân, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2024 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, tổng kinh phí là 38.065 triệu đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương: 34.605 triệu đồng.
- Vốn đầu tư phát triển ngân sách địa phương đối ứng: 3.460 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục I và II đính kèm).

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

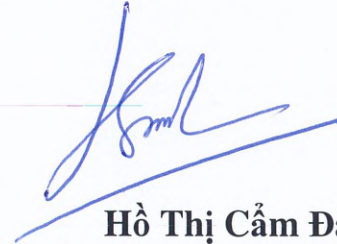
- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.
- Cân đối ngân sách tỉnh đảm bảo mức vốn đối ứng trên và theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa X, kỳ họp thứ 19 (chuyên đề) thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (Bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Ủy ban Dân tộc;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh ST;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Thị Cẩm Đào

Phụ lục I

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(ĐỢT 2) THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ
HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG

(Kèm theo Nghị quyết số 18 /NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị: (Triệu đồng)

Số TT	CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN/ TÊN ĐƠN VỊ	Phân bổ vốn ngân sách nhà nước năm 2024			Đơn vị chủ trì
		Tổng ngân sách nhà nước	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương đối ứng	
	Nguồn vốn chưa phân bổ tại khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng	38.065,000	34.605,000	3.460,000	
	PHÂN BỐ ĐỢT 2	38.065,000	34.605,000	3.460,000	
	DỰ ÁN 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	38.065,000	34.605,000	3.460,000	
	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số	38.065,000	34.605,000	3.460,000	Sở Giáo dục và Đào tạo

PHỤ LỤC II

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 (ĐỢT 2) THỰC HIỆN
 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG
 (Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị: (Triệu đồng)

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư			Lũy kế vốn đã bỏ trí đến kế hoạch năm 2023		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch năm 2024				Ghi chú		
								Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó ngân sách trung ương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó ngân sách trung ương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó ngân sách trung ương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương đối ứng	Vốn huy động ngoài ngân sách			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20		
TỔNG CỘNG																38.065,000	34.605,000	3.460,000			
DỰ ÁN 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực																38.065,000	34.605,000	3.460,000			
Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số																38.065,000	34.605,000	3.460,000			
1	Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên	H. Mỹ Xuyên	Kho Bạc nhà nước tỉnh Sóc Trăng	8077996	422	Xây mới 08 phòng bộ môn, 12 phòng ký túc xá, 4 phòng công vụ, 2 phòng Quán sinh; Cải tạo khối nội trú + bếp, nhà ăn, cải tạo khối 8 phòng học và công hàng rào	2024-2025	Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 28/02/2024	27.369,000	25.282,251			27.369,000	25.282,251	19.730,000	18.000,000	1.730,000				
2	Trường THPT DTNT Huỳnh Cương	TP Sóc Trăng		8080554	422	Xây mới 30 phòng ký túc xá, 6 phòng BGH, cải tạo nhà đa năng, nhà ăn, nhà bếp, 6 phòng công vụ, nhà xe giáo viên, cải tạo khối 10 phòng học	2024-2025	Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 20/3/2024	39.767,221	37.358,749			39.767,221	37.358,749	18.335,000	16.605,000	1.730,000				